

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ Y TẾ**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG**



**ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH  
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG**

**MÃ SỐ: 8720301**

## MỤC LỤC

|  |           |
|--|-----------|
| <b>ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO.....</b>   | <b>1</b>  |
| <b>1. Giới thiệu về Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.....</b>                                  | <b>1</b>  |
| <b>2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực thạc sĩ điều dưỡng.....</b>                       | <b>7</b>  |
| 2.1. Lý do đề nghị mở mã ngành đào tạo.....  | 7         |
| 2.2. Khảo sát, phân tích nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ thạc sĩ ngành Điều dưỡng..... | 9         |
| 2.3. Năng lực đào tạo Thạc sĩ ngành Điều dưỡng của Trường.....                                       | 11        |
| 2.4. Nhu cầu phát triển của Nhà trường.....  | 13        |
| <b>3. Căn cứ pháp lý đảm bảo điều kiện mở mã ngành, xây dựng CTĐT.....</b>                           | <b>14</b> |
| <b>4. Đội ngũ giảng viên.....</b>  | <b>15</b> |
| <b>5. Cơ sở vật chất Nhà trường.....</b>   | <b>19</b> |
| <b>6. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo.....</b>                               | <b>21</b> |
| <b>7. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo.....</b>         | <b>22</b> |

## ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo: Điều dưỡng

Mã số: 8720301

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

### 1. Giới thiệu về Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

a) Khái quát về lịch sử phát triển, tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị và thành tích của Trường

▪ Khái quát về lịch sử phát triển Trường

- **Từ 1960 - 1977:** Trường Y sỹ Hải Dương được thành lập theo Quyết định số 18/TCCB ngày 5/9/1960 của Ủy ban Hành chính tỉnh Hải Hưng, từ đó đến năm 1977 đổi tên thành Trường Cán bộ Y tế Hải Hưng, Trường Trung học Y tế Hải Hưng. Trường có nhiệm vụ đào tạo y sỹ, dược sỹ, y tá, nữ hộ sinh trung học.

- **Từ 1978 - 2001:** Trường Trung học Kỹ thuật Y tế 1-Bộ Y tế. Trường có nhiệm vụ đào tạo KTV Xét nghiệm, X - quang, Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Gây mê hồi sức, Y sỹ Nha, Điều dưỡng đa khoa, Hộ sinh trung cấp.

- **Tháng 4/2001:** Nâng cấp thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế 1 - Bộ Y tế theo Quyết định số 1952/QĐ-BGDĐT ngày 24/4/2001. Trường đào tạo Điều dưỡng và Kỹ thuật Y học 7 chuyên ngành Cao đẳng (KTV Xét nghiệm, Kỹ thuật Hình ảnh, Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Điều dưỡng Đa khoa, Điều dưỡng Nha khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức, Hộ sinh) và 08 chuyên ngành hệ Trung cấp. Từ năm học 2006 - 2007 đào tạo thêm 03 chuyên ngành cao đẳng: Dinh dưỡng - Tiết chế, Kiểm nghiệm ATVSTP và Y học Dự phòng.

- **Tháng 7/2007 đến nay:** Nâng cấp thành Trường ĐHKTYTHD theo Quyết định 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007. Từ năm học 2008 - 2009: Trường bắt đầu đào tạo trình độ đại học các ngành: Điều dưỡng, KTXNYH, KTHAYH và KTPHCN (4 năm). Từ năm học 2013 - 2014: Đào tạo ngành Y khoa (6 năm) trình độ đại học. Năm 2017 - 2018, Trường đào tạo chuyên ngành Hoạt động trị liệu liên thông cao đẳng lên đại học. Năm 2020, 2021, Trường bắt đầu đào tạo thêm 2 chuyên ngành hệ chính quy (Hoạt động

trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu) thuộc ngành KTPHCN. Năm 2022, Trường được Bộ Y tế giao nhiệm vụ đào tạo khóa đầu tiên 04 CTĐT chuyên khoa I (CKI Nội, CKI Điều dưỡng, CKI Xét nghiệm, CKI Phục hồi chức năng). Năm 2023 Trường đạt chuẩn cơ sở giáo dục lần II và đã kiểm định đánh giá ngoài xong 5 chương trình đào tạo Y Khoa, Điều Dưỡng, Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật hình ảnh Y học và Phục hồi chức năng.

- **Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, TLGD, chính sách chất lượng**

Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ĐHKTYTHD lần đầu được công bố vào năm 2010 theo Quyết định số 199/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 2/7/2010. Mục tiêu phát triển của Trường cũng được phát biểu tại Quy hoạch tổng thể phát triển Trường ĐHKTYTHD đến năm 2020 và Chiến lược phát triển Trường ĐHKTYTHD giai đoạn 2008-2015, tầm nhìn đến năm 2020. Năm 2017, Trường rà soát sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi, bổ sung thêm mục tiêu phát triển của Trường. Năm 2019, Trường đã xây dựng TLGD và lấy ý kiến góp ý của chuyên gia, nhà tuyển dụng, cán bộ GV và SV của Trường. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển, giá trị cốt lõi, TLGD tiếp tục được rà soát vào năm 2023. Sứ mạng của Trường hiện nay được phát biểu là: *“Trường ĐHKTYTHD có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, NCKH, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ y tế góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”*. Sứ mạng của Trường ĐHKTYTHD phù hợp với các nguồn lực về nhân lực, vật lực và tài lực của Trường, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hải Dương và cả nước trong cung cấp nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho đất nước, đáp ứng sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. TLGD của Trường hiện nay là: *“Giáo dục toàn diện - Chuẩn mực - Hợp tác – Sáng tạo”*. Giá trị cốt lõi cũng được Trường xác định từ sớm: *“Đoàn kết, thống nhất; Hợp tác, phát triển; Kỷ cương, trách nhiệm; Thực hành chuyên nghiệp; Y đức, lễ phép; Tư duy đổi mới; Học tập suốt đời và Dịch vụ chu đáo*

### **1.1. Chức năng nhiệm vụ của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương**

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế, có bệnh viện trực thuộc Trường. Trường là đơn vị cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực đào tạo, NCKH, khám chữa bệnh và các dịch vụ liên quan phục vụ cộng đồng, phần

đầu đến năm 2030 đào tạo khối ngành sức khỏe đạt chuẩn khu vực và là trường hàng đầu quốc gia về kỹ thuật y học.

## 1.2. Bộ máy tổ chức

Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Trường có đầy đủ các tổ chức, bộ phận theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Nghị định 99/2019/NĐ-CP và được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Y tế, gồm có: Đảng bộ Trường, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV, Hội Cựu chiến binh). Trường có Hội đồng Khoa học - Đào tạo, 9 Phòng chức năng, Tổ Thanh tra - Pháp chế, 7 Khoa, 5 Bộ môn trực thuộc Trường, có 5 đơn vị chuyên môn phục vụ công tác đào tạo, NCKH và cung ứng dịch vụ y tế được thành lập trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

- Các phòng chức năng (9 phòng) gồm: Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Hành chính Quản trị, Phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Công tác quản lý sinh viên, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Vật tư Trang thiết bị

- Các khoa đào tạo của trường (7 khoa) gồm:

• Khoa Y gồm 09 bộ môn: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y học cổ truyền, Truyền nhiễm, Liên chuyên khoa, Răng Hàm Mặt, Gây mê Hồi sức

• Khoa Y học cơ sở gồm 06 bộ môn: Mô phôi, Giải phẫu, Giải phẫu bệnh, Sinh lý, Sinh lý bệnh, Dược

• Khoa Y học dự phòng - Y tế công cộng gồm 05 bộ môn: Dịch tễ học, Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp; Tổ chức quản lý y tế, Dinh dưỡng - An toàn vệ sinh thực phẩm, Y xã hội học - Giáo dục sức khỏe

• Khoa Điều dưỡng gồm 04 bộ môn: Điều dưỡng cơ bản, Điều dưỡng người lớn, Điều dưỡng bà mẹ & trẻ em, Điều dưỡng cộng đồng - Quản lý điều dưỡng

• Khoa Chẩn đoán hình ảnh gồm 02 bộ môn: Chẩn đoán hình ảnh, Y học hạt nhân và Xạ trị)

• Khoa Phục hồi chức năng gồm 03 bộ môn: Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu

• Khoa Xét nghiệm gồm 05 bộ môn: Hóa sinh - Độc chất, Huyết học và truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng, Xét nghiệm tế bào, Miễn dịch - Sinh học phân tử

- Các bộ môn thuộc trường gồm 05 bộ môn: Bộ môn Chính trị, bộ môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, bộ môn Khoa học cơ bản, bộ môn Y sinh học và Di truyền, bộ môn Ngoại ngữ

- Các đơn vị trực thuộc trường gồm 05 đơn vị: Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo chăm sóc sức khỏe cộng đồng, Trung tâm Huấn luyện kỹ năng lâm sàng, Thư viện, Labo Xét nghiệm An toàn thực phẩm

### **1.3. Quy mô đào tạo:**

Với bề dày lịch sử 64 năm phát triển, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là một trong những đơn vị cung cấp nguồn nhân lực y tế được đánh giá cao cho các cơ sở y tế từ tuyến địa phương đến trung ương, đáp ứng sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân tại tỉnh Hải Dương và toàn quốc.

Hiện nay, Trường đang đã triển khai đào tạo trình độ đại học và sau đại học, bao gồm:

#### **Đào tạo trình độ đại học:**

- 05 CTĐT chính quy trình độ đại học là Y khoa, Điều dưỡng (gồm 04 chuyên ngành Điều dưỡng đa khoa, Điều dưỡng Nha khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức, Điều dưỡng Sản phụ khoa), Kỹ thuật phục hồi chức năng (gồm 03 chuyên ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu, Hoạt động trị liệu), Kỹ thuật Hình ảnh Y học, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học;

- 04 CTĐT liên thông từ trình độ cao đẳng là Kỹ thuật Hình ảnh Y học, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Điều dưỡng (gồm 02 chuyên ngành Điều dưỡng đa khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức);

**Đào tạo sau đại học:** Hiện trường nhận nhiệm vụ đào tạo 04 mã ngành chuyên khoa I bao gồm: CKI Nội, CKI Điều dưỡng, CKI Kỹ thuật Xét nghiệm y học và CKI Kỹ thuật Phục hồi chức năng

- Bên cạnh hoạt động đào tạo SV bậc đại học, Trường đã tổ chức đào tạo các lớp ngắn hạn đáp ứng nhu cầu đào tạo liên tục của người học như: Kỹ thuật chụp CLVT đa dãy, Kỹ thuật chụp MRI tổng quát, Phục Hồi chức năng cơ bản 6 tháng, Điều dưỡng Gây mê hồi sức 6 tháng; Điều dưỡng Nha khoa 6 tháng...

**Nghiên cứu khoa học:** Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) được xem là một trong những nhiệm vụ trung tâm, khâu then chốt của toàn bộ chiến lược phát triển của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Để xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động KH&CN theo đúng sứ mạng phát triển của Nhà trường, Nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển KH&CN nằm trong chiến lược phát triển chung của Nhà trường. Số bài báo, công bố khoa học của giảng viên từ năm 2018-2023 tăng dần cả về số lượng và chất lượng, trong đó có 01 đề tài cấp Nhà nước (05 đề tài đang triển khai), 03 đề tài cấp Bộ đang triển khai, 02 đề tài cấp Tỉnh/thành phố, 199 đề tài cấp Trường (74 của SV), 67 bài báo Quốc tế và 280 bài báo trong nước.

**Hợp tác quốc tế:** Trường tập trung đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nhằm nâng cao phương pháp giảng dạy, đánh giá; cập nhật CTĐT tiến tới hội nhập quốc tế. Trong vài năm gần đây, Trường đã ký kết hợp tác với các đối tác các nước phát triển như Đài Loan, Ấn Độ, Úc hay Nhật Bản.... Trường đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Đại học Coimbra để thực hiện dự án “Nâng cao năng lực phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn sáng tạo và bền vững cho SV điều dưỡng châu Á”, với tổ chức HVO trong “Nâng cao chất lượng đào tạo điều dưỡng”, với tổ chức MCNV, HI, TFA, AVI trong “Phát triển và đổi mới CTĐT Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng chuyên ngành Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu và Ngôn ngữ trị liệu. Trường ký kết biên bản ghi nhớ với Trường đại học Y tế và Phúc lợi Niigata - Nhật Bản nhằm triển khai các hội thảo “Đào tạo liên ngành - IPE” và chương trình dự án cộng đồng: “Xây dựng mô hình chăm sóc người bệnh tại nhà với sự tham gia của cán bộ y tế tuyến cơ sở”. Trường ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Chiangmai Thái Lan, hợp tác với Đại học Jumonji, Nhật Bản để thúc đẩy các nghiên cứu trong y dược học cổ truyền, dinh dưỡng cộng đồng. Bên cạnh đó, Trường cũng duy trì thực hiện chương trình liên kết đào tạo cho giảng viên, sinh viên của Trường với một số Trường Đại học như Đại học Điều dưỡng Nhật Bản, Đại học Manipal (Ấn độ), Đại học Y tế Cao Hùng (Đài Loan), và một số Trường Đại học khác trên thế giới. Thông qua chương trình này, Trường đã trao đổi giảng viên, sinh viên giữa hai trường.

**Khen thưởng:** Trong hành trình 64 năm cùng những trải nghiệm, thành công vượt lên và khẳng định, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương tự hào với những chứng nhận, danh hiệu, giải thưởng: 01 Huân chương độc lập hạng Nhì năm 2010, Huân

chương Lao động hạng Nhất (lần 2), nhiều bằng khen, cơ thi đua của Bộ Y tế, thủ tướng chính phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Y tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam và của các thành phố như Hải Dương, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Bình Dương vì thành tích đào tạo nguồn nhân lực và hỗ trợ nhân lực y tế cho địa phương và các cơ quan nêu trên. Từ năm 2011 đến nay, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

#### **1.4. Giới thiệu về khoa Điều dưỡng**

Tiền thân của Khoa Điều dưỡng – Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là Bộ môn Thực hành bệnh viện thuộc Trường Y sỹ Hải Dương được thành lập từ năm 1960 đảm nhiệm chức năng giảng dạy kiến thức và kỹ năng thực hành điều dưỡng cho y sỹ. Năm 1993, Bộ môn Thực hành bệnh viện được đổi tên là Bộ môn điều dưỡng. Từ tháng 4/2001, Bộ môn Điều dưỡng trực thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế 1 – Bộ Y tế (Quyết định số 1952/QĐ-BGD&ĐT-TCCB, ngày 24/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Từ tháng 7/2007, Bộ môn ĐD trực thuộc Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (Quyết định số 868/QĐ-TTg, ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Cùng với quá trình xây dựng và phát triển của Trường, Bộ môn điều dưỡng đã được nâng cấp thành Khoa điều dưỡng trực thuộc Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (Quyết định số 314/QĐ-ĐHKTYTHD, ngày 9/9/2011 của Hiệu trưởng Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương). Tháng 4/2019, Trường thành lập 04 bộ môn trực thuộc Khoa điều dưỡng gồm điều dưỡng cơ bản, điều dưỡng bà mẹ và trẻ em, điều dưỡng người lớn và người cao tuổi, điều dưỡng cộng đồng và quản lý điều dưỡng và kiện toàn lại vào tháng 11/2021.

Khoa điều dưỡng có chức năng hoạt động chuyên môn đào tạo, nghiên cứu khoa học và tham gia cung ứng dịch vụ y tế. Khoa chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy CTĐT điều dưỡng, CTĐT chuyên khoa 1 điều dưỡng và đảm nhiệm giảng dạy một số học phần về Kỹ năng LS, điều dưỡng cơ bản - Cấp cứu ban đầu cho đối tượng Y khoa và Kỹ thuật y học.

Khoa điều dưỡng hiện bao gồm 04 Bộ môn: điều dưỡng cơ bản, điều dưỡng người lớn và người cao tuổi, điều dưỡng cộng đồng và quản lý điều dưỡng, điều dưỡng bà mẹ và trẻ em. Hội đồng Khoa của Khoa điều dưỡng cũng được thành lập với chức năng tư vấn cho Trường khoa trong công tác tổ chức, quản lý, điều hành và triển khai thực hiện



các nhiệm vụ của Khoa (Quyết định số 631/QĐ-ĐHKTYTHD, ngày 25/12/2017 của Hiệu trưởng Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương). Từ tháng 11/2019, thực hiện chỉ đạo của Trường, Khoa đã phối hợp giữa các đơn vị để vừa thực hiện công tác giảng dạy, vừa thực hiện công tác chăm sóc điều dưỡng tại các Khoa trực thuộc bệnh viện trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Năm 2023, Trường đã hoàn thành kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành điều dưỡng, đạt 88% các tiêu chí.

## **2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực thạc sĩ điều dưỡng**

### **2.1. Lý do đề nghị mở mã ngành đào tạo**

Mục tiêu Chiến lược bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến 2030: “Bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng. Mọi người đều được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ và cải thiện chất lượng dân số”; trong khi cơ cấu dân số và xã hội nước ta đang thay đổi nhanh chóng, cần phải đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng, phát triển nhân lực y tế có trình độ cao mới có thể đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của nhân dân.

Trong thập kỷ qua, công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Mạng lưới y tế, đặc biệt là y tế cơ sở ngày càng được củng cố và phát triển; nhiều dịch bệnh nguy hiểm được khống chế và đẩy lùi; các dịch vụ y tế ngày một đa dạng; nhiều công nghệ mới được nghiên cứu và ứng dụng. Người dân ở hầu hết các vùng, miền đã được chăm sóc sức khỏe tốt hơn; phần lớn các chỉ tiêu tổng quát về sức khỏe của nước ta đều vượt các nước có cùng mức thu nhập bình quân đầu người.

Mặc dù đạt được các thành tựu đáng ghi nhận, nhưng Việt Nam vẫn phải đương đầu với những khó khăn thách thức to lớn về gánh nặng bệnh tật kép, tốc độ già hóa của dân số, tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cũng như về thể lực của người Việt Nam; tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi ở nông thôn và miền núi vẫn còn ở mức cao, gia tăng thừa cân béo phì ở trẻ em lứa tuổi học đường cùng với một số bệnh mạn tính liên quan đến dinh dưỡng. Mô hình bệnh tật và tử vong thay đổi, tỷ lệ mắc các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm, tai

nạn, thương tích ngày càng tăng; một số bệnh truyền nhiễm đang có nguy cơ quay trở lại; vấn đề quá tải bệnh viện, nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày một tăng cao. Để giải quyết những vấn đề này, đòi hỏi ngành y tế cần phải có một đội ngũ cán bộ y tế đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và cơ cấu ngành nghề chuyên sâu trong lĩnh vực khám chữa bệnh, chăm sóc và y học dự phòng. Nhưng thực tế hiện nay, nguồn nhân lực y tế vừa thiếu về số lượng vừa yếu về chất lượng, trong đó có nguồn nhân lực điều dưỡng.

Nghị Quyết 46-NQ/TW, ngày 23/2/2005 của Bộ Chính trị về “Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” đã nêu “nghề y là một nghề đặc biệt, vì vậy cần được đào tạo và sử dụng một cách đặc biệt”. Trong những năm qua, hệ thống đào tạo nhân lực y tế trong đó có điều dưỡng đã được quan tâm, đầu tư khá nhiều, tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập, thiếu nhân lực điều dưỡng cả về chất lượng và số lượng, phân bố không đồng đều giữa các vùng miền, các tuyến trong một địa phương. Theo báo cáo từ Hội Điều dưỡng Việt Nam năm 2021 thì tỷ lệ điều dưỡng/vạn dân là 13,89; theo Nghị quyết 20/2017/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã đề ra mục tiêu số lượng điều dưỡng cần tăng thêm là 101888 để đạt 25 điều dưỡng/vạn dân vào năm 2025. Tỷ lệ điều dưỡng và hộ sinh/bác sỹ chung toàn quốc là 1,95; để đạt chỉ tiêu có 3,5 điều dưỡng-hộ sinh/bác sỹ theo Thông tư số 08/2007/TTLT/BYT-BNV ngày 05/06/2007 của Bộ nội vụ, Bộ Y tế cần bổ sung thêm 124283 người. Điều dưỡng phân bố chủ yếu ở tuyến tỉnh và tuyến huyện (48,96% và 30,6%).

Hiện nay, nguồn nhân lực chất lượng cao về Điều dưỡng đang thiếu trầm trọng từ tuyến tỉnh tới địa phương. Thực trạng này đang làm ảnh hưởng chất lượng chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Vì vậy, cần phải có nhiều cán bộ Điều dưỡng có trình độ để đảm bảo việc tổ chức, thực hiện khám, chăm sóc người bệnh, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở y tế. Đồng thời để tăng cường chất lượng nguồn lực điều dưỡng và sử dụng nhân lực điều dưỡng có hiệu quả và đáp ứng yêu cầu hội nhập của các nước trong khu vực, hợp tác đào tạo giữa các trường Y dược trong cả nước thì việc đào tạo chuyên sâu như thạc sỹ, tiến sỹ về điều dưỡng là rất cần thiết.

Hiện nay số lượng cán bộ Điều dưỡng có trình độ thạc sĩ nói riêng và sau đại học nói chung đang làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh tại các địa phương còn chiếm tỷ lệ rất khiêm tốn (1,2%). Các cơ sở đào tạo có nhiệm vụ đào tạo thạc sĩ ngành Điều dưỡng không nhiều (Đại học Điều dưỡng Nam Định, Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y Dược Thái Nguyên...). Ngoài ra theo mô tả nhiệm vụ của Điều dưỡng viên hạng II tại thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 có tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng là chuyên khoa cấp I hoặc Thạc sĩ chuyên ngành Điều dưỡng và nhiệm vụ về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển nghề nghiệp. Như vậy, các cơ sở cũng cần xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo đáp ứng yêu cầu xã hội cho cả các giảng viên đào tạo ngành Điều dưỡng và Điều dưỡng viên hạng II công tác tại các cơ sở điều trị. Chính vì điều này, nhu cầu nguồn nhân lực thạc sĩ ngành Điều dưỡng là rất cần thiết trong tình hình hiện nay.

Sau hơn 60 năm thành lập, Trường ĐHKTYTHD đã đào tạo được số lượng lớn điều dưỡng từ trung cấp, cao đẳng đến cử nhân điều dưỡng và góp phần không nhỏ vào việc bổ sung nhân lực cho ngành y tế Việt Nam. Đội ngũ điều dưỡng này đang là một trong những lực lượng nòng cốt có chức năng chủ động và phối hợp trong chăm sóc, góp phần phục hồi và duy trì sức khỏe, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng tại các cơ sở y tế trong cả nước. Bên cạnh đó, số lượng Cử nhân Điều dưỡng tốt nghiệp từ các trường đào tạo Điều dưỡng khác cũng chiếm tỷ lệ cao và có nhu cầu tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn nhằm thực hiện tốt công việc trong tình hình mới.

## **2.2. Khảo sát, phân tích nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ thạc sĩ ngành Điều dưỡng**

Hiện tại ở Việt Nam ngành Điều dưỡng đóng góp một phần rất quan trọng trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và trở thành một bộ phận không thể tách rời của hệ thống y tế. Vai trò của điều dưỡng thể hiện qua việc chăm sóc sức khỏe của người bệnh trong y tế. Người Điều dưỡng là người tiếp xúc trực tiếp với người bệnh, lắng nghe

những vấn đề, nhu cầu của người bệnh để từ đó lên kế hoạch chăm sóc hiệu quả nhất, giúp người bệnh mau chóng hồi phục.

Việt Nam là một quốc gia đang thay đổi nhanh về cơ cấu dân số và xã hội. Theo Cục thống kê dân số Việt Nam năm 2020, tổng dân số của Việt Nam là 97,58 triệu người với tốc độ già hóa dân số nhanh nhất thế giới. Cùng với sự thay đổi về dân số, Việt Nam đang phải đối mặt với mô hình bệnh tật kép, đó là bệnh lây nhiễm và bệnh không lây nhiễm. Trong đó, bệnh không lây nhiễm chiếm khoảng 70% gánh nặng bệnh tật ở Việt Nam. Dân số thay đổi, sự gia tăng các bệnh không lây nhiễm đã dẫn đến nhu cầu chăm sóc sức khỏe của con người ngày càng tăng cao. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực điều dưỡng đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Điều dưỡng là một ngành mới tại Việt Nam với chỉ hơn 20 năm phát triển ngành, kể từ năm 1995, khi trường Đại học Y Hà Nội đào tạo khoá 1 điều dưỡng trình độ đại học, đến năm 2007 mới có khoá đào tạo thạc sĩ đầu tiên được đào tạo tại Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh. Theo báo cáo của Cục khoa học công nghệ và Đào tạo (Bộ Y tế), năm 2020, cả nước có 81.3% điều dưỡng có trình độ cao đẳng và trung cấp, 15.7% trình độ đại học, 0.9% trình độ sau đại học, 2.1% trình độ sơ sơ cấp. Số lượng Điều dưỡng có trình độ thạc sĩ nói riêng và sau đại học chiếm tỷ lệ rất khiêm tốn, công tác chủ yếu ở lĩnh vực đào tạo, quản lý điều dưỡng từ cấp Trung ương, tỉnh/thành phố và các trường đào tạo điều dưỡng. Vì vậy, việc đào tạo thạc sĩ điều dưỡng là một nhu cầu cấp thiết và lâu dài trong việc bổ sung nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn cao.

Để có căn cứ thực tế cho việc mở ngành thạc sĩ điều dưỡng, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát các bên liên quan nhằm xác định nhu cầu xã hội về các ngành nghề mà người học mong muốn được theo học. Đối tượng khảo sát là các nhà tuyển dụng (lãnh đạo, trưởng khoa, điều dưỡng trưởng các bệnh viện) và người học (điều dưỡng viên, cựu sinh viên). Qua kết quả khảo sát các bên liên quan cho thấy:

Tổng số phiếu thu được: 128 phiếu. Trong đó:

- Nhà tuyển dụng (Bệnh viện hạng 1,2,3): 45 phiếu. Kết quả cho thấy:
  - + 73,3% cho biết điều dưỡng viên cần học thạc sĩ
  - + 60% nhà tuyển dụng có nhu cầu điều dưỡng đạt trình độ thạc sĩ tại đơn vị
  - + 75,6% hoàn toàn ủng hộ trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đào tạo thạc sĩ điều dưỡng và 37,2% sẽ giới thiệu cho người khác để tìm hiểu học tập.

- *Người học*: 83 phiếu. Kết quả cho thấy:

+ 65,5% người học cho rằng việc học thạc sĩ Điều dưỡng là cần thiết

+ 62,4% có nhu cầu học thạc sĩ Điều dưỡng tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Xuất phát từ thực tế trên, Khoa Điều dưỡng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đề nghị mở mã ngành đào tạo thạc sĩ điều dưỡng để đáp ứng yêu cầu cấp bách hiện nay, góp phần nâng cao số lượng cán bộ Điều dưỡng sau đại học để phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế và phục vụ công tác khám, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

### **2.3. Năng lực đào tạo Thạc sĩ ngành Điều dưỡng của Trường**

Năm 2023, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có số lượng cán bộ, viên chức là 327 người, trong đó có 66 cán bộ quản lý, chiếm 20,3%; gồm 04 Phó giáo sư, 28 tiến sĩ, 151 thạc sĩ (trong đó 14 người đang học NCS), 04 BSCK II, 01 BSCKI, 130 đại học (trong đó 17 người đang học cao học), 09 trình độ khác.

Số lượng giảng viên tham gia thực hiện chương trình đào tạo thạc sĩ điều dưỡng có trình độ PGS, tiến sĩ 22 GV (1 PGS, 15 TS cơ hữu, 6 TS thỉnh giảng), 23 trợ giảng trình độ thạc sĩ, cụ thể:

+ Phó giáo sư: 01 (chuyên ngành vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế)

+ Tiến sĩ cơ hữu: 15 (02 chuyên ngành Điều dưỡng, 01 chuyên ngành gây mê hồi sức, 01 chuyên ngành dịch tễ học, 01 chuyên ngành Dinh dưỡng cộng đồng, 01 chuyên ngành vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế, 01 chuyên ngành Nhi khoa, 02 chuyên ngành Nội, 01 chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình và tạo hình, 02 chuyên ngành phục hồi chức năng, 01 chuyên ngành dinh dưỡng, 01 chuyên ngành sản khoa, 01 chuyên ngành chính trị)

+ Tiến sĩ thỉnh giảng: 06 (chuyên ngành điều dưỡng)

+ Thạc sĩ (trợ giảng): 23 (18 thạc sĩ chuyên ngành Điều dưỡng, trong đó 03 giảng viên hiện đang học nghiên cứu sinh tại Australia, Nhật Bản, Đài Loan và 02 giảng viên đang học nghiên cứu sinh trong nước, 05 thạc sĩ thuộc chuyên ngành Y khoa, Nội khoa Ngoại khoa, thống kê và sinh lý bệnh).

Khoa điều dưỡng hiện đang quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học ngành điều dưỡng (hệ chính quy 04 năm, liên thông từ trung cấp lên đại học 3,5 năm, liên thông từ cao đẳng lên đại học 1,5 năm) và chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp 1 điều dưỡng (02 năm). Tính đến 31/7/2023, Khoa điều dưỡng đã đào tạo được 12 khóa SV tốt nghiệp đại học chính quy, 16 khóa cao đẳng, 11 khóa liên thông và hiện đang bắt đầu đào tạo đối tượng điều dưỡng chuyên khoa I. Số lượng sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chiếm tỉ lệ cao và ổn định qua từng năm. Số lượng sinh viên hiện tại của Khoa điều dưỡng là gần 500 sinh viên đại học chính quy, 31 sinh viên đại học VLVH, 27 học viên chuyên khoa I.

Hơn 60 năm kinh nghiệm trong đào tạo điều dưỡng, Khoa luôn chú trọng chất lượng đào tạo, đặc biệt là thực hành tay nghề. Do đó tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm sau khi tốt nghiệp 01 năm theo điều tra cao (trên 90%) và luôn được các cơ sở y tế từ trung ương đến địa phương đánh giá có chất lượng tay nghề tốt. Riêng đối với ngành điều dưỡng của Trường sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ có cơ hội học tập và làm việc tại Nhật Bản và Cộng hòa Liên bang Đức. Từ năm 2017 đến 2020 ngành điều dưỡng có 37 SV làm việc tại Nhật Bản và 32 sinh viên làm việc tại Cộng hòa Liên bang Đức.

Về hợp tác đào tạo, Khoa tích cực tham gia 100% các hoạt động quảng bá hình ảnh của nhà trường đến các bệnh viện công, tư, phòng khám ... Đội ngũ giảng viên, học viên và sinh viên khoa điều dưỡng thực hiện nghiêm túc các đợt học tập thực tế và hợp tác nghiên cứu. Học viên được thực tập tại Bệnh viện Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, theo bản công bố số 269/BVHĐHKTYTHD ngày 17/5/2024. Bệnh viện đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe trình độ thạc sĩ/chuyên khoa I các ngành: Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học và Điều dưỡng. Ngoài ra, Trường có cơ sở thực hành chính là Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương và đã ký hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành với Bệnh viện theo số hợp đồng 05/06/2024/HĐNT/BVĐKTHD ký ngày 05/6/2024 cho các đối tượng bao gồm thạc sĩ các ngành: Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Điều dưỡng; chuyên khoa I các ngành: Nội khoa, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Điều dưỡng và các đối tượng đại học.

Hoạt động hợp tác quốc tế của Trường luôn tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về quan hệ với đối tác nước ngoài. Các hoạt động hợp tác quốc tế tập trung chủ yếu

vào hai lĩnh vực chính là đào tạo và nghiên cứu khoa học. Từ năm 2017 đến nay, Trường đã kí kết 18 biên bản ghi nhớ, thoả thuận và hợp đồng hợp tác với các đối tác nước ngoài. Giai đoạn từ năm 2018-2023, Trường đã tiếp nhận 119 SV Trường Đại học điều dưỡng Quốc gia Nhật Bản và Trường Đại học công nghệ Queensland đến học tập, thực tập tại trường. Ngoài ra Trường đã tổ chức 02 khoá thực tập điều dưỡng quốc tế online cho 201 sinh viên Trường Đại học điều dưỡng quốc gia Nhật Bản. Trong 5 năm qua, Trường đã tham gia 06 dự án hợp tác quốc tế. Các dự án đã giúp Trường tăng cường năng lực, trình độ cho giảng viên, nâng cao phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đặc biệt trong đổi mới đào tạo bệnh viện theo năng lực, đổi mới trong đào tạo y khoa theo năng lực, đào tạo liên chuyên ngành, phát triển các ngành đào tạo mới Hoạt động trị liệu và Ngôn ngữ trị liệu.

#### **2.4. Nhu cầu phát triển của Nhà trường**

Tại Việt Nam, ngành Y tế đang thiếu điều dưỡng trình độ cao, nhất là điều dưỡng có trình độ sau đại học tại các tuyến y tế từ tuyến tỉnh tới địa phương. Thực trạng này đang làm giảm chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở điều trị, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Vì vậy, cần phải có nhiều cán bộ Điều dưỡng có trình độ để đảm bảo việc tổ chức, thực hiện khám, chăm sóc người bệnh, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở y tế.

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải có sứ mạng “*đào tạo nguồn nhân lực y tế ở trình độ đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân*”, trong đó đào tạo thạc sĩ theo hướng nghiên cứu. Trường cam kết tạo cho người học một môi trường giáo dục dân chủ, kỉ cương, minh bạch, văn hoá và có tính chuyên nghiệp cao; đảm bảo cho người học sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực theo chuẩn; có đạo đức nghề nghiệp, ngoại ngữ chuyên ngành và kỹ năng giao tiếp ứng xử, làm việc nhóm và khả năng học tập suốt đời; hợp tác, phát triển về đào tạo, nghiên cứu và thực hành với các cơ sở, theo kịp sự phát triển của khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế.

Trải qua hơn 60 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có đủ số lượng giảng viên, nhà khoa học cơ hữu đáp ứng được yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về năng lực, trình độ chuyên môn và đạo đức để tham gia giảng dạy chương trình thạc sĩ điều dưỡng, cũng như đảm bảo cơ sở vật chất để giảng dạy.

Về kinh nghiệm đào tạo đại học: Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã có 15 năm đào tạo ở bậc đại học ngành điều dưỡng. Chuyên ngành đào tạo của điều dưỡng nhận được sự quan tâm của xã hội, phù hợp với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, xã hội chăm lo sức khỏe người dân ngày càng đa dạng. Từ thực tế đó nhà trường chủ trương mở ngành thạc sĩ điều dưỡng với tính chất là một ngành đào tạo tích hợp, là cầu nối quan trọng giữa nhà trường với các Viện, bệnh viện đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế xã hội đất nước trong thời kỳ hội nhập đảm bảo đào tạo ra những nhân lực chất lượng cao để chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, việc khoa điều dưỡng phối hợp với các Bộ môn liên quan lập đề án mở ngành đào tạo thạc sĩ Điều dưỡng là hết sức cấp thiết, góp phần và cung cấp nguồn lao động chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu xã hội về cung ứng dịch vụ y tế. Chương trình đào tạo thạc sĩ điều dưỡng hướng tới việc đào tạo các thể hệ có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức chuyên sâu, có tư duy phân biện sâu sắc, có kỹ năng để có thể nghiên cứu và sử dụng, xử lý những vấn đề phát sinh trong hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ cũng như có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn.

### **3. Căn cứ pháp lý đảm bảo điều kiện mở mã ngành, xây dựng CTĐT**

#### ***Căn cứ xây dựng chương trình đào tạo***

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Điều dưỡng được xây dựng trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau:

1. Luật giáo dục đại học năm 2019 (Luật số 43/2019/QH14);
2. Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
3. Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học;
4. Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ GD&ĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;



5. Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học;
6. Thông tư số 23/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ
7. Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;
8. Quyết định phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam số 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
9. Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 sửa đổi quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;
10. Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
11. Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
12. Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động Điều dưỡng trong bệnh viện;
13. Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;
14. Quyết định số: 3474/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế về Chuẩn năng lực cơ bản của cử nhân Điều dưỡng Việt Nam;
15. Quyết định số 110/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 09/02/2023 về việc ban hành sửa đổi, bổ sung “Sứ mạng tầm nhìn, mục tiêu phát triển, triết lý giáo dục, giá trị cốt lõi, chính sách chất lượng của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương”;
16. Kế hoạch số 570 /KH-ĐHKTYTHD ngày 06/10/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc thông báo Kế hoạch xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

#### **4. Đội ngũ giảng viên**

##### ***a. Nguồn nhân lực***

Năm 2023, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có số lượng cán bộ, viên

chức là 327 người, trong đó có 66 cán bộ quản lý, chiếm 20,3%; gồm 04 Phó giáo sư, 28 tiến sĩ, 151 thạc sĩ (trong đó 14 người đang học NCS), 04 BSCK II, 01 BSCKI, 130 đại học (trong đó 17 người đang học cao học), 09 trình độ khác.

Số lượng giảng viên tham gia thực hiện chương trình đào tạo thạc sĩ điều dưỡng có trình độ PGS, tiến sĩ 22 GV (1 PGS, 15 TS cơ hữu, 6 TS thỉnh giảng), 23 trợ giảng trình độ thạc sĩ (18 thạc sĩ chuyên ngành Điều dưỡng, trong đó 03 giảng viên hiện đang học nghiên cứu sinh tại Australia, Nhật Bản, Đài Loan, 02 giảng viên đang học nghiên cứu sinh trong nước, 05 thạc sĩ thuộc chuyên ngành Y khoa, Nội khoa, Ngoại khoa, thống kê y học, sinh lý bệnh).

Giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ Điều dưỡng gồm 5 giảng viên. Cụ thể như sau:

| TT  | Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức vụ   | Trình độ nước, năm tốt nghiệp               | Ngành nghề đào tạo                 | Kinh nghiệm thời gian theo trình độ (năm) | Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo)  |
|-----|--|---|------------------------------------|---|---|
| (1) | (2)  | (3)   | (4)                                | (5)                                       | (6)   |
| 1.  | <b>Đinh Thị Diệu Hằng</b><br>ngày sinh 18/03/1971<br>Chủ tịch Hội đồng Trường                | Phó giáo sư, 2020<br>Tiến sĩ, Việt Nam 2014 | Vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế | 27 năm                                    | 2 cấp nhà nước<br>1 đề tài cấp bộ<br>1 đề tài cấp tỉnh<br>3 đề tài cấp cơ sở<br>16 bài báo trong nước<br>12 bài báo quốc tế |
| 2.  | <b>Đỗ Thị Thu Hiền</b><br>ngày sinh 14/09/1983<br>Phó trưởng khoa- Phụ trách khoa điều dưỡng | Tiến sĩ, Úc 2019                            | Điều dưỡng                         | 16 năm                                    | 5 đề tài cơ sở<br>13 bài báo trong nước<br>12 bài báo quốc tế   |
| 3.  | <b>Phùng Văn Dự</b><br>ngày sinh 06/09/1983<br>Điều dưỡng trưởng Khoa khám bệnh-BV ĐHKTYTHD  | Tiến sĩ, Đài Loan 2023                      | Điều dưỡng                         | 15 năm                                    | 1 đề tài cơ sở<br>2 bài báo quốc tế   |
| 4.  | <b>Nguyễn Thị Minh Thu</b><br>ngày sinh 07/11/1977   | Tiến sĩ, Việt Nam, 2013                     | Gây mê hồi sức                     | 22 năm                                    | 2 đề tài cấp cơ sở<br>10 bài báo trong nước   |

|    |  |                                  |             |        |   |
|----|--|----------------------------------|-------------|--------|---|
|    | Trưởng khoa Y-<br>Trưởng BM Gây mê hồi<br>sức                        |                                  |             |        |   |
| 5. | <b>Vũ Đình Tuyên</b><br>ngày sinh 05/08/1985<br>Phụ trách phòng QLĐT | Tiến sĩ,<br>Việt<br>nam,<br>2024 | Dịch tễ học | 13 năm | 1 đề tài cấp cơ sở<br>3 bài báo trong<br>nước |

***b. Kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ đảm bảo công tác hoạt động đào tạo***

Năng lực của đội ngũ giảng viên, là nhân tố có ý nghĩa quyết định đến chất lượng giáo dục và đào tạo. Trong định hướng phát triển của CTĐT, phát triển đội ngũ giảng viên cả về số lượng và đặc biệt về chất lượng luôn là một trong những mục tiêu then chốt. Trường đã xây dựng Đề án vị trí việc làm, trong đó quy định cụ thể năng lực của từng vị trí công tác với các yêu cầu về trình độ, hiểu biết, kiến thức và kỹ năng cần thiết.

Để bồi dưỡng, nâng cao chất lượng giảng dạy, Khoa Điều dưỡng xây dựng kế hoạch, tổ chức hội giảng để giảng viên trong toàn khoa tham gia góp ý, đánh giá để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng giảng dạy. Bên cạnh các hoạt động đánh giá năng lực từ phía Trường và Khoa, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương sớm tổ chức cho sinh viên phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên các khoa/bộ môn từ năm 2006 và trở thành hoạt động định kỳ trong nhiều năm gần đây. Kết thúc mỗi học kỳ, phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của toàn bộ giảng viên khoa điều dưỡng.

Trong giai đoạn 2019-2024, trong kế hoạch năm học Khoa điều dưỡng đều tính toán khối lượng công việc, định hướng phát triển của khoa và nhu cầu của cá nhân giảng viên để sắp xếp cho giảng viên nâng cao trình độ: học nghiên cứu sinh, cao học để chuẩn hóa trình độ, học chuyên khoa định hướng theo từng chuyên ngành, có 05 giảng viên được cử đi học nghiên cứu sinh (trong đó, 03 nghiên cứu sinh đi học tại nước ngoài và 02 nghiên cứu sinh đi học trong nước). Ngoài ra, Khoa phân công bố trí giảng viên tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng như: bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính và các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ điều dưỡng để nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ phục vụ cộng đồng. Các giảng viên Khoa điều dưỡng sớm được tiếp cận với dạy học dựa trên năng lực và tích hợp các học phần, các giảng viên của Khoa được tập huấn về nâng cao năng lực đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục đại học. Bên cạnh đó, Khoa cũng tăng cường phối hợp Viện –

Trường, tận dụng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng có kinh nghiệm kết hợp với giảng viên trẻ để tạo sự tiếp nối giữa các thế hệ giảng viên. Hiện nay, Khoa có sự hợp tác của 41 giảng viên kiêm nhiệm, thỉnh giảng là các chuyên gia y tế, giảng viên có trình độ từ nhiều trường đại học, viện nghiên cứu, bệnh viện tại Hà Nội, Hải Phòng và Hải Dương. Nhờ vậy, đội ngũ giảng viên cơ hữu trẻ được học hỏi thêm kinh nghiệm từ giảng viên thỉnh giảng có kinh nghiệm làm việc lâu năm tại các bệnh viện.

#### **Hoạt động nghiên cứu khoa học**

Kết quả nghiên cứu khoa học của Khoa điều dưỡng đa dạng với nhiều loại hình như: đề tài các cấp cơ sở được nghiệm thu, bài báo đăng trên tạp chí hay trình bày tại hội thảo trong nước và quốc tế, giáo trình, bài giảng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Các công trình khoa học có sự cải thiện về số lượng và chất lượng. Giai đoạn 2019-2023, giảng viên, sinh viên trong Khoa đã thực hiện nghiệm thu 24 đề tài NCKH cấp cơ sở, hướng dẫn 04 đề tài sinh viên, đăng 46 bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế, 58 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước. Ngoài ra, giảng viên của Khoa đã có nhiều báo cáo khoa học tại hội nghị trong nước và quốc tế; tham dự các cuộc thi về nghiên cứu khoa học và đạt giải thưởng: 01 giải xuất sắc tại Hội nghị khoa học tuổi trẻ ngành y tế toàn quốc lần thứ XX năm 2021; 01 giải khuyến khích của giảng viên; 01 giải nhì của sinh viên tại Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ ngành y tế toàn quốc lần thứ XXI năm 2022 và 02 giải thưởng khoa học công nghệ Côn Sơn – tỉnh Hải Dương năm 2019, 2021. Kết quả nghiên cứu được giảng viên chủ động, tích cực ứng dụng vào hoạt động giảng dạy các học phần chuyên ngành, cụ thể:

- Đề tài, giải thưởng khoa học đã thực hiện trong 5 năm gần đây, gồm:

| TT  | Phân loại            | Số lượng |      |      |      |      |
|-----|----------------------|----------|------|------|------|------|
|     |                      | 2019     | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
| (1) | (2)                  | (3)      | (4)  | (5)  | (6)  | (7)  |
| 1   | Đề tài cấp NN        | 0        | 1    | 0    | 1    | 0    |
| 2   | Đề tài cấp Bộ/Tỉnh*  | 1        | 0    | 1    | 0    | 0    |
| 3   | Đề tài cấp Trường    | 2        | 4    | 9    | 5    | 4    |
| 4   | Giải thưởng KH và CN | 1        | 0    | 2    | 2    | 1    |
| 5   | Tổng sản phẩm        | 4        | 5    | 12   | 8    | 5    |

- Các đề tài nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo, giảng viên liên quan đến CTĐT thạc sĩ điều dưỡng đã thực hiện (Mẫu 4)

- Công trình đã công bố của cán bộ giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành đào tạo trong 5 năm gần đây, gồm:

| Số lượng cán bộ cơ hữu có bài báo đăng trên tạp chí | Nơi đăng                 |                                       |                            |
|---|--------------------------|---------------------------------------|----------------------------|
|   | Tạp chí khoa học quốc tế | Tạp chí khoa học cấp ngành trong nước | Tạp chí/tập san cấp trường |
| Từ 1 đến 5 bài báo                                  | 11                       | 21                                    | 0                          |
| Từ 6 đến 10 bài báo                                 | 01                       | 04                                    | 0                          |
| Từ 11 đến 15 bài báo                                | 02                       | 02                                    | 0                          |
| Trên 15 bài báo                                     | 0                        | 01                                    | 0                          |
| Tổng số cán bộ tham gia                             | 14                       | 28                                    | 0                          |

- Các công trình khoa học công bố của giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành đào tạo (Mẫu 5)

- Các hướng nghiên cứu đề tài luận văn

| TT  | Họ tên, học vị, học hàm người có thể hướng dẫn học viên | Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn học viên | Số lượng học viên cao học có thể tiếp nhận |
|-----|---|--|--|
| 1.  | PGS.TS. Đinh Thị Diệu Hằng                              | Vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế                                   | 5  |
| 2.  | TS. Đỗ Thị Thu Hiền                                     | Điều dưỡng   | 5  |
| 3.  | TS. Phùng Văn Dự  | Điều dưỡng   | 5  |
| 4.  | TS. Trần Thị Minh Thu                                   | Gây mê hồi sức   | 5  |
| 5.  | TS. Vũ Đình Tuyên                                       | Dịch tễ học  | 5  |
| 6.  | TS. Lê Đức Thuận  | Dinh dưỡng cộng đồng   | 5  |
| 7.  | TS. Nguyễn Đình Dũng                                    | Nội khoa   | 5  |
| 8.  | TS. Lê Văn Thêm   | Vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế                                   | 5  |
| 9.  | TS. Hà Quang Tạo  | Nội tim mạch   | 5  |
| 10. | TS. Vũ Minh Hiệp  | Chấn thương- chỉnh hình và Tạo hình                                  | 5  |
| 11. | TS. Nguyễn Thị Thu Hiền                                 | Nhi khoa   | 5  |

#### 5. Cơ sở vật chất Nhà trường

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có 2 khu với tổng diện tích khoảng 8,8 ha. Trường có hệ thống giảng đường, hội trường, bệnh viện thực hành, khu thực hành

tiền lâm sàng, trung tâm giáo dục thể chất, sân bãi đáp ứng nhu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học, cho các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao của SV. Hầu hết giảng đường lý thuyết được lắp đặt hệ thống máy chiếu, âm thanh phục vụ giảng dạy. Các phòng thực hành, thí nghiệm được thiết kế hiện đại, rộng rãi, phù hợp với việc lắp đặt trang thiết bị, máy móc phục vụ dạy học thực hành. Hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành đầy đủ mô hình, trang thiết bị đang hoạt động tốt đảm bảo giảng dạy của các bộ môn như sau: mô hình đặt nội khí quản, mô hình ép tim người lớn, mô hình khám bệnh đa năng, mô hình khám nghe tim phổi người lớn, mô hình điện tử mô phỏng bệnh lý người bệnh, mô hình mô phỏng bệnh lý người bệnh có kết nối máy quay và hệ thống mô hình, máy theo dõi bệnh nhân, giường hồi sức đa năng, máy gây mê, nôi hấp... nhằm giúp cho SV có thể tiếp cận được với các TTB hiện đại ngay khi bắt đầu theo học tại Trường.

Hiện tại, Khoa điều dưỡng đang sử dụng 21 phòng thực hành đặt tại Trung tâm Huấn luyện Kỹ năng lâm sàng với diện tích tối thiểu là  $2,5\text{m}^2$  cho 1 sinh viên và được chia cho 04 bộ môn bao gồm: Bộ môn Điều dưỡng cơ bản, Bộ môn Điều dưỡng người lớn, Bộ môn Điều dưỡng bà mẹ và trẻ em, bộ môn Điều dưỡng cộng đồng - Quản lý điều và dùng chung 60 phòng tại bệnh viện Trường. Ngoài ra, sinh viên điều dưỡng còn sử dụng phòng thực hành các môn khoa học cơ bản và y học cơ sở chung với sinh viên các ngành đào tạo khác. Toàn bộ hệ thống máy tính được nối mạng internet, wireless; hệ thống wifi miễn phí cũng được lắp đặt tại nhà điều hành, giảng đường, kí túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học, nghiên cứu, tổ chức hội nghị, hội thảo và công tác quản lý điều hành.

Thư viện trường Đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương là nơi cung cấp và hỗ trợ về tài liệu học tập cho sinh viên và học viên bao gồm các tài liệu sách giấy và điện tử. Thư viện trường được bố trí ở tầng 6 và tầng 7 khu giảng đường – thư viện với diện tích  $1.362\text{m}^2$  bao gồm các phòng chức năng: 03 phòng đọc mở, 01 phòng mượn và 01 phòng truy cập Internet,... được trang bị đồng bộ với hơn 200 chỗ ngồi nhằm cung cấp sách báo, tài liệu phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo trong học tập của người học. Hiện tại thư viện có hàng ngàn đầu sách in, sách điện tử, tạp chí, luận văn và các nguồn tài liệu trực tuyến khác. Nguồn tài liệu luôn được nhà trường cập nhật thường xuyên nhằm đáp ứng được nhu cầu của người học.

### Cơ sở dữ liệu tại thư viện Trường

| STT | Loại tài liệu                           | Tổng số tài liệu | SL đầu bản in | SL đầu bản số |
|-----|---|------------------|---------------|---------------|
| 1   | Sách tiếng việt                         | 54.355           | 3.300         | 1.607         |
| 2   | Sách ngoại văn                          | 3.514            | 424           | 2.971         |
| 3   | Luận văn, luận án, khóa luận tốt nghiệp | 1.154            | 347           | 807           |
| 4   | Tạp chí Y học tiếng việt, ngoại văn     | 17.631           | 32            | 45            |
| 5   | Các nguồn tài liệu trực tuyến           | 36               |               |               |

### Thư viện điện tử

Các nguồn học liệu của thư viện được phân loại theo các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường và được quản lý bằng phần mềm quản lý thư viện Koha, tra cứu trực tiếp qua mạng Internet thông qua website: <http://hmtu.koha.vn/>. Trường đã xây dựng phần mềm Dspace (thư viện số) với 21.016 bản tài liệu điện tử chia theo các lĩnh vực tạo thuận tiện để bạn đọc tra cứu và sử dụng mọi lúc mọi nơi chủ yếu là tài liệu về y học, luận văn – luận án, khóa luận tốt nghiệp của trường, sách tham khảo, giáo trình.

Ngoài ra, trường ĐHKTYTHD có liên kết tra cứu vào thư viện trong nước và nước ngoài để tăng cường nguồn tài liệu điện tử như Trường đại học Y Hà Nội, Thư viện Trường Đại học Bách Khoa, Thư viện Trường Đại học Y Hải Phòng, Thư viện Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Thư viện Y học Quốc Gia Hoa Kỳ

Trường đã trang bị hệ thống máy tính và trang thiết bị đi kèm để giúp cho người đọc thuận tiện nhất trong tìm và sử dụng tài liệu. Thư viện luôn cập nhật biên mục các tài liệu in vào phần mềm quản lý Thư viện giúp độc giả tra cứu tài liệu nhanh nhất.

Đường link thư viện số của trường: <http://dspace.hmtu.edu.vn/>

### 6. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo

#### 6.1. Đơn vị quản lý và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo

- Phòng Quản lý đào tạo thực hiện quản lý đào tạo chung và khoa Điều dưỡng thực hiện quản lý chuyên môn.

- Ban hành Quyết định số 764/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 03/11/2023 thành lập Ban chỉ đạo và 765/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 03/11/2023 thành lập Ban biên soạn đề án mở mã ngành Thạc sĩ Điều dưỡng.

- Khoa Điều dưỡng là đơn vị quản lý chương trình đào tạo, phối hợp phòng ban chức năng và các Khoa/Bộ môn liên quan trong việc tổ chức và triển khai chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo

## 6.2. Cán bộ quản lý phụ trách ngành đào tạo

| TT | Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức vụ hiện tại   | Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp | Chuyên ngành                       | Ghi chú  |
|----|---|----------------------------------|------------------------------------|--|
| 1  | <b>Đinh Thị Diệu Hằng</b><br>ngày sinh 18/03/1971<br>Chủ tịch Hội đồng trường                 | PGS.Tiến sĩ<br>2014              | Vệ sinh xã hội học và Tổ chức y tế | Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam      |
| 2  | <b>Đỗ Thị Thu Hiền</b><br>ngày sinh 14/09/1983<br>Phó trưởng khoa- phụ trách khoa Điều dưỡng  | Tiến sĩ<br>2019                  | Điều dưỡng                         | Tốt nghiệp tại Đại học QUT, Astralia           |
| 3  | <b>Nguyễn Thị Minh Thu</b><br>ngày sinh 07/11/1977<br>Trưởng khoa Y- Trưởng BM Gây mê hồi sức | Tiến sĩ<br>2013                  | Gây mê hồi sức                     | Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam      |
| 4  | <b>Vũ Đình Tuyên</b><br>ngày sinh 05/08/1985<br>Phụ trách phòng QLĐT                          | Tiến sĩ, Việt nam, 2024          | Dịch tễ học                        | Tốt nghiệp tại Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương |

## 7. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo

### 7.1 Phân tích tình hình thực tế

Về nguồn nhân lực: Đội ngũ giảng viên trẻ, tâm huyết, được đào tạo đúng chuyên ngành cả trong và ngoài nước, Khoa Điều dưỡng là một trong những Khoa của Trường có số lượng giảng viên đi học nghiên cứu sinh (5 GV) và cao học ở nước ngoài (9 GV) đông nhất trong các đơn vị thuộc Trường. Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm hướng dẫn khoá luận sinh viên đạt kết quả tốt, có kinh nghiệm nghiên cứu, có các đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu và đăng tải các công trình khoa học trong nước và quốc tế.

Về chương trình đào tạo: Tính đến 31/7/2023, Khoa điều dưỡng đã đào tạo được 12 khóa sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy, 16 khóa cao đẳng, 38 khóa trung cấp, 11 khóa liên thông, 32 lớp ngắn hạn về quản lý điều dưỡng và 59 lớp chuyển đổi điều dưỡng 3 tháng và hiện đang bắt đầu đào tạo đối tượng chuyên khoa I điều dưỡng.

Khoa điều dưỡng hiện đang quản lý CTĐT trình độ đại học ngành điều dưỡng (hệ chính quy 04 năm, liên thông từ trung cấp lên đại học 3,5 năm, liên thông từ cao đẳng



lên đại học 1,5 năm) và CTĐT Chuyên khoa cấp 1 điều dưỡng (02 năm). Ngoài ra, Khoa còn tổ chức giảng dạy học phần Kỹ năng lâm sàng, điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu cho các đối tượng Y khoa và Kỹ thuật y học. CTĐT hiện tại của Khoa được ban hành dựa trên cơ sở rà soát, điều chỉnh CTĐT năm 2019, là sản phẩm của dự án đào tạo nguồn nhân lực y tế phục vụ cải cách hệ thống y tế (HPET) được thiết kế dựa trên cơ sở tiếp thu những ưu điểm của CTĐT điều dưỡng của một số nước tiên tiến như Australia, Mỹ, Philipin. CTĐT đã được Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế thẩm định và công nhận nghiệm thu nội dung chuyên môn chương trình đổi mới đào tạo dựa trên năng lực ngành điều dưỡng. Khoa đã biên soạn và nghiệm thu 39 bộ giáo trình, 57 tài liệu hướng dẫn giảng viên và tài liệu hướng dẫn sinh viên. Trong năm 2023, CTĐT đã đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành với tỉ lệ các tiêu chí đạt yêu cầu là 88% theo quyết định số 1337/QĐ-KĐCL, ngày 29/12/2023 của Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Về cơ sở thực hành: Nhà trường đã ký hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành với các Bệnh viện chuyên khoa và đa khoa, các Viện trên địa bàn thành phố Hải Dương, các tỉnh lân cận và các bệnh viện trung ương để phục vụ cho việc giảng dạy, đào tạo, điều trị, nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng dạy và sinh viên, học viên của Trường như bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, bệnh viện quân Y7, bệnh viện Nhi Hải Dương, bệnh viện phụ sản Hải Dương, bệnh viện Hữu Nghị, Bệnh viện Quốc tế Hải phòng, bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, Bệnh viện E, bệnh viện K- Hà Nội.

Về kinh nghiệm đào tạo đại học: Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã có 15 năm đào tạo ở bậc đại học ngành điều dưỡng. Chuyên ngành đào tạo của điều dưỡng nhận được sự quan tâm của xã hội, phù hợp với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, xã hội chăm lo sức khỏe người dân ngày càng đa dạng. Đây là một cơ hội để Nhà trường thực hiện chủ trương mở ngành thạc sĩ điều dưỡng với tính chất là một ngành đào tạo tích hợp, là cầu nối quan trọng giữa nhà trường với các Viện, bệnh viện đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế xã hội đất nước trong thời kỳ hội nhập đảm bảo đào tạo ra những nhân lực chất lượng cao để chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Tuy nhiên, giảng viên điều dưỡng có chức danh Phó giáo sư và trình độ Tiến sĩ còn chưa nhiều; sự cạnh tranh trong việc đào tạo ngành điều dưỡng giữa các trường ngày

càng cao. Đây là một trong những điểm tồn tại, rủi ro trong việc mở ngành đào tạo thạc sĩ.

## **7.2 Các giải pháp phòng ngừa rủi ro**

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực để đảm bảo chất lượng giảng dạy hướng tới là một trong những cơ sở đào tạo nhân lực ngành điều dưỡng có uy tín, thương hiệu đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội.

- Tìm hiểu thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực sau đại học điều dưỡng, nghiên cứu các chính sách, phát triển nguồn nhân lực y tế để thực hiện đánh giá tính cạnh tranh và đưa ra các hình thức quảng bá, thông báo tuyển sinh rộng rãi, phù hợp.

- Linh hoạt trong công tác giảng dạy, quản lý học viên, xây dựng hình thức giảng dạy trực tuyến phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào t